

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST

Ngày: 20/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Báu.

Ông Tạ yên Xem.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

VÕ THANH H, sinh năm: 1984 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ H (Chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc D; có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

Bị hại: Ông Võ H, sinh năm: 1939; nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Võ H: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm: 1944; nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. Chị Võ Thị Hồng L, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/4/2019, Võ Thanh H là người có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 27/11/2004 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B1-213.85 chở cha ruột tên Võ H, sinh năm: 1939 từ nhà ở khu phố 5, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận ra nhà chị ruột tên Võ Thị Hồng L, sinh năm 1978 ở thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận chơi. Tại nhà chị L, chồng chị L là anh Nguyễn Thanh S mua 10 lon bia Sài Gòn mời H và ông H ăn trưa, trong lúc ăn, ông H uống 01 lon bia, H uống 03 lon bia, số bia còn lại anh S uống. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở ông H về lại nhà ở khu phố 5, thị trấn L. Trên đường đi, do đã có sử dụng bia nên Võ Thanh H không làm chủ được phương tiện, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến km 1578 +220m Quốc lộ 1A thuộc thôn Q 2, xã M, huyện T, H điều khiển xe tông vào trụ kim loại có gắn sọc hộ lan bên phải, cách mép đường 40cm, làm cho xe ngã trượt trên mặt đường. Hậu quả: Ông H và H bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, đến khoảng 22 giờ cùng ngày 16/4/2019 ông Võ H chết.

Biên bản đo nồng độ cồn đối với Võ Thanh H, lúc 16 giờ 38 phút ngày 16/4/2019 tại trung tâm y tế huyện T, xác định nồng độ cồn của H là 0,629mg/l lít khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường bê tông nhựa bằng phẳng thuộc km1578 +220m QL1A thuộc thôn Q 2, xã M, huyện T, đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải bê tông nhựa bằng phẳng rộng 19m, được chia thành 02 chiều đường xe chạy bởi dải phân cách bằng bê tông xi măng ở giữa, mỗi chiều có 03 làn đường xe chạy, trong đó: 02 làn đường trong cùng gần dải phân cách, mỗi làn rộng 3,5m được dành cho xe ô tô, xe khách, xe tải, xe romooc; làn đường ngoài cùng rộng 2,0m được dành cho xe mô tô, xe thô sơ các loại. Vụ tai nạn xảy ra ở chiều đường bên phải theo hướng thành phố P đi thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình khám nghiệm tại hiện trường chọn cọc H, ký hiệu H2/1578 nằm trên dải phân cách giữa làm điểm mốc và chọn mép đường phải làm chuẩn, phát hiện các dấu vết: Số (01) là vị trí vết chà màu đen trên miếng dán phản quang màu vàng được dán trên trụ tôn sọc hộ lan bên phải đường có kích thước (10 x 0,7)cm, cao cách mặt đất lần lượt là 29cm và 36cm, tâm vết chà cách mép đường phải 40cm; cách tâm vết chà số 01 về hướng Đông Nam 1,8m là vị trí điểm đầu vết chà màu đen mờ số (02) trên mặt đường nhựa chiều hướng Tây Bắc-Đông Nam dài 03m, rộng 10cm, điểm đầu vết chà trùng với mép đường phải, điểm kết thúc vết chà cách mép đường phải 45cm, cách điểm kết thúc của vết chà màu đen 2,7m về hướng Đông Nam là vị trí điểm đầu của vết cày không liên tục số (03); Tâm vết cày không liên tục số (03) dài 13,85m rộng 10cm, sâu 0,03cm, có chiều hướng Tây Bắc-Đông Nam, điểm kết thúc của vết chà nằm dưới gác chân bên phải phía trước xe mô tô biển kiểm soát 86B1-213.85 là số (04) nằm ngã nghiêng bên phải và trên làn đường giữa, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam; khoảng cách từ tâm trục bánh trước, tâm trục bánh sau xe mô tô đến mép đường phải lần lượt là 2,25m, 3,15m; cách tâm trục bánh trước của xe mô tô về hướng Tây Bắc 3,70m là vị trí tâm vùng máu số (05) nằm trên làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ các loại;

cách tâm vùng máu về hướng Tây Nam 3,55m là vị trí vùng máu số (06) trên làn đường dành cho xe thô mô tô, xe thô sơ các loại; cách tâm vùng máu số (06), 2,2m về hướng Đông Nam là tâm vùng máu số (07) nằm trên làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ các loại.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 86B1-213.85 ghi nhận: Đầu ngoài ốc trang trí chân gương chiếu hậu bên phải bị mài mòn kim loại trên diện tích thước (01 x 02)cm có dính chất bẩn màu đen nghi nhựa đường; mặt trên phía trước bộ phận chứa dầu phanh trước bị mài mòn kim loại trên diện tích thước (05 x 01)cm; ốp nhựa mặt nạ đầu xe bên phải bị gãy tại vị trí tương ứng với gương chiếu hậu bên phải; đầu ngoài tay phanh trước có vết mòn kim loại kích thước (01 x 1,5)cm có dính chất bẩn màu đen nghi nhựa đường; đèn chắn gió bên phải có các vùng mài mòn trên diện tích thước (40 x 10)cm. Đầu ngoài gác chân phía trước bên phải bị mài mòn kim loại và cao su, gác chân bị cong vênh hướng từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu khoảng 45°, cao cách mặt đất 29cm. Mặt ngoài bên phải tay nắm phía sau xe bị mài mòn kim loại trên diện tích thước (15 x 03)cm; kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh trước, sau, đèn, hệ thống khởi động của xe hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm tử thi Võ H ghi nhận: Vùng đầu: Định thái dương chẩm trái có khối u mềm KT (09 x 10)cm; vùng mặt trán có vết trầy da tụ máu không liên tục KT (13 x 5,5)cm, khâu 05 mũi chỉ lanh mĩ rời, hai mắt nhắm, mi trên, mi dưới mắt phải bầm tím, niêm mạc 02 mắt xung xuất huyết, đồng tử giãn; mắt trái bầm tím mi trên, mi dưới, từ sống mũi đến chóp mũi có vết trầy da tụ máu KT (06 x 2,5)cm, phía gò má phải có vết trầy da tụ máu KT (4,5 x 03)cm, gò má trái có vết trầy da tụ máu KT (10 x 05)cm, môi trên có vết trầy da bầm tụ máu không liên tục KT (07 x 03)cm, niêm mạc môi trên có vết trầy da bầm tụ máu KT (05 x 02)cm, niêm mạc môi dưới có vết trầy da bầm tụ máu KT (05 x 1,5)cm, khoang miệng có nhiều dịch màu đỏ, còn những răng 12, 21, 22, 24, 25, 26, 31, 32, 33, 41, 42, 43, 45. Tai phải có vết bầm tụ máu KT (02 x 1,5)cm, tai trái không phát hiện tổn thương; Vùng ngực: Vùng xương đòn bên phải có vết bầm tím KT (08 x 02)cm, sờ có tiếng lạo xạo của gãy xương; Tay phải: Nếp lằn khuỷu tay phải có KT (06 x 04)cm, 1/3 dưới cổ tay phải có vết trầy da tụ máu không liên tục KT (08 x 06)cm, có tiếng lạo xạo của gãy xương; Tay trái: Khuỷu tay có vết trầy da bầm tụ máu KT (5 x 1,5)cm, mu bàn tay trái có vết trầy da bầm tụ máu KT (5,5 x 01)cm; Chân phải: Đầu gối xuống 1/3 trên mặt ngoài có vết trầy da bầm tụ máu KT (13 x 06)cm, mu bàn chân có vết trầy da bầm tụ máu không liên tục KT (09 x 06)cm khâu 04 mũi chỉ. Đầu gối trái có vết trầy da bầm tụ máu không liên tục KT (4,5 x 0,9)cm, mu bàn chân trái có vết trầy da bầm tụ máu không liên tục KT (0,4 x 0,3)cm. Vùng lưng: Bả vai trái có vết trầy da bầm tụ máu không liên tục KT (3,5 x 05)cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 46/TT ngày 04/5/2019 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Võ H, sinh năm 1939: “*Khám ngoài và nghiên cứu hồ sơ bệnh án, Hội đồng pháp y nhận định chết do dập xuất huyết não, nứt gãy xương sọ mặt, xương*

đòn phải, xương sườn II trái, hai xương cẳng tay phải. đa chấn thương nặng, cấp cứu điều trị không hồi phục”.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSTN ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Võ Thanh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Thanh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Võ Thanh H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 36 tháng đến 48 tháng.

- Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1 số T818056 cho bị cáo Võ Thanh H.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, ngày 16/4/2019 bị cáo có sử dụng bia vượt quá mức quy định (Nồng độ cồn của Hậu là 0,629mg/l lít khí thở) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B1-213.86 chở ông Võ H là cha ruột ngồi phía sau, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội đi Thành Phố Hồ Chí Minh. Khi đến đoạn Km 1578 + 220m thuộc thôn Q 2, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Do không làm chủ được phương tiện, đi không đúng làn đường, phần đường điều khiển xe nên tông vào trụ kim loại có gắn sòng hộ lan bên phải đường gây ra tai nạn. Hậu quả làm ông Võ H (Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 46/TT ngày 04/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận). Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao

thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Võ Thanh H theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị hại là cha ruột của bị cáo; những người con của bị hại là anh, chị ruột của bị cáo đều đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Võ Thanh H tự nguyện chi các khoản mai táng phí số tiền 10.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị Ngọc D (Vợ ông H) là người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn bãi nại, đơn xin miễn giảm truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Wave RSX màu vàng đen biển kiểm soát 86B1-213.85, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 Giấy đăng ký xe mô tô và 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô biển kiểm soát 86B1-213.85, tất cả giấy tờ đứng tên Võ Thanh H. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số T818056 mang tên Võ Thanh H do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 01/12/2004, nguyện vọng của bị cáo Võ Thanh H muốn nhận lại giấy phép lái xe. Do giấy phép lái xe nêu trên hiện lưu tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử cho rằng khi bản án có hiệu lực pháp luật Tòa án sẽ trực tiếp làm thủ tục trả lại giấy phép lái xe trên theo như nguyện vọng của bị cáo H là thỏa đáng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Võ Thanh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Võ Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy

định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho bị cáo Võ Thanh H 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số T818056 mang tên Võ Thanh H do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 01/12/2004, hiện lưu tại hồ sơ vụ án (Do Tòa án trả).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Buộc bị cáo Võ Thanh H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 20/9/2019).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Võ Thanh H)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, ĐD bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến